TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH A** TỈNH HẬU GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 36/2017/QĐST-DS	*Châu Thành A, ngày 18 tháng 9 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 08 tháng 9 năm 2047 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 64/2017/TLST-DS ngày 08 tháng 9 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bùi Văn T

Địa chỉ: Ấp 1, thị trấn MN, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Tiến C

Địa chỉ: Ấp TT, thị trấn MN, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

Bị đơn: Nguyễn Hoàng Â

Địa chỉ: Ấp TL, thị trấn MN, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Hoàng Â tự nguyện trả cho ông Bùi VănT số tiền nợ gốc là 100.000.000đ.

Thời gian và cách thức trả nợ các đương sự thống nhất để cơ quan thi hành án thực hiện theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày ông Bùi VănT có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Nguyễn Hoàng Â chậm trả số tiền nêu trên thì hàng tháng ông Â còn phải trả cho ông T số tiền lãi tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán, lãi suất được áp dụng theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015.

Về án phí: Ông Nguyễn Hoàng Â tự nguyện chịu 2.500.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

Ông Bùi VănT được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.509.000đ theo biên lai thu tiền số 0011103 ngày 08 tháng 9 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSNDH Châu Thành A;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Mạc Thị Chiên